

Số: 571 /BC-SKHCN

Hà Tĩnh, ngày 06 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO
Tổng kết 13 năm thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THI HÀNH LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

a. Công tác triển khai, tuyên truyền, quán triệt thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng

Ngay sau khi Luật Thi đua, Khen thưởng được ban hành Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở hàng năm đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt triển khai thực hiện Luật Thi đua, Khen thưởng, Cụ thể:

Quán triệt Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013; các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành về công tác thi đua khen thưởng. Hàng năm Sở cũng đã ban hành quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng Sở; Quán triệt các đơn vị trực thuộc sở thực hiện Kế hoạch phong trào thi đua của ngành đề ra từ đầu năm. Tuyên truyền cho cán bộ CCVC lao động Sở về công tác thi đua khen thưởng và ngoài ra hàng tháng tại các cuộc chào cờ, các cuộc họp phổ biến giáo dục pháp luật cũng đã tuyên truyền lồng ghép các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ của ngành.

Trong những năm qua, công tác thi đua, khen thưởng của Sở đã đi vào nề nếp có nhiều đổi mới. Phong trào thi đua yêu nước đã được tổ chức sâu rộng, có sức lan tỏa trong toàn cơ quan. Nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan đã có nhiều chuyển biến tích cực, đã tạo được sự thống nhất trong toàn cơ quan về vị trí, vai trò công tác thi đua, khen thưởng, từ đó đã có nhiều giải pháp để chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đơn vị hàng năm.

b. Công tác ban hành các văn bản quy định chi tiết và văn bản chỉ đạo, đôn đốc thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, Sở KH&CN đã ban hành văn bản chỉ đạo đôn đốc công tác thi đua khen thưởng sau.

- Ban hành Quy chế số 878/QC-SKHHCN-VP ngày 30/10/2012 về Quy chế Hoạt động củ Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh phục vụ xét, đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” và đề nghị “CSTĐ cấp tỉnh”.

- Ban hành Công văn số 119/SKHHCN-VP ngày 18/02/2013 về đôn đốc thực hiện Chỉ thị thi đua thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2013.

- Ban hành Kế hoạch 1152/KH-SKHHCN ngày 20/11/2014 về Kế hoạch tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến ngành khoa học và công nghệ tiến tới đại hội thi đua yêu nước lần thứ VI của tỉnh; Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX, chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII.

- Ban hành Kế hoạch 897/SKHHCN-VP ngày 12/9/2014 về kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng.

- Ban hành Kế hoạch 130/KH-SKHHCN ngày 27/02/2017 về Kế hoạch xây dựng và nhân rộng gương điển hình tiên tiến ngành khoa học và công nghệ giai đoạn 2016-2020.

- Hàng năm Sở đều ban hành các văn, kế hoạch phát động phong trào thi đua của ngành.

- Tham gia đóng góp đầy đủ và có chất lượng đối với các văn bản thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; góp ý bộ tiêu chí và thang điểm, Kế hoạch xây dựng và nhân rộng gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2016 – 2020, Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Thi đua – Khen thưởng,...

2. Tổ chức thực hiện phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng

a. Triển khai tổ chức phong trào thi đua yêu nước (các phong trào thi đua nổi bật):

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước theo tinh thần Chỉ thị 39/CT-TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị; hàng năm, trên cơ sở văn bản triển khai, phát động thi đua, Sở đều hướng ứng thực hiện và triển khai phát động thi đua trong đơn vị tập trung vào nâng cao chất lượng công tác chuyên môn, công tác cải cách hành chính; đổi mới lề lối làm việc, thực hiện văn minh công sở gắn

với xây dựng người cán bộ, công chức “Đoàn kết – Đổi mới – Năng động – Sáng tạo”; Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh,... Tạo động lực thúc đẩy cán bộ, công chức và người lao động phấn đấu phát huy sáng kiến, ứng dụng khoa học công nghệ, cải tiến lề lối làm việc, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Ban hành và sửa đổi kịp thời quy định công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị; Quyết định kiện toàn các Hội đồng thi đua, khen thưởng; Hội đồng Khoa học, sáng kiến; Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng,... Hàng năm, hướng dẫn các phòng chuyên môn bình xét các danh hiệu thi đua, đề nghị công nhận sáng kiến và đề nghị các cấp khen thưởng theo đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

Công tác phát hiện, xây dựng nhân rộng và tổng kết điển hình tiên tiến đã được Đảng ủy và Lãnh đạo đơn vị quan tâm. Ngoài việc đã xây dựng thành công 01 cá nhân điển hình về học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó việc xây dựng, tuyên truyền, nhân rộng các tập thể, cá nhân có cách làm hay, kết quả tốt trong phong trào xây dựng phát triển ngành luôn được chú trọng bằng việc tuyên truyền qua các phương tiện truyền thông, các cuộc tổ chức sơ, tổng kết, vinh danh, khen thưởng; thực hiện tốt việc đánh giá và thưởng theo kết quả đầu ra nhằm khuyến khích các địa phương làm tốt.

b. Thực hiện chính sách khen thưởng:

Công tác thi đua, khen thưởng được quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng trong việc sửa đổi và thực hiện tốt các tiêu chí đánh giá theo Quy chế thi đua, khen thưởng đơn vị; hàng quý có đánh giá, tuyên dương, hàng tháng tổng hợp tuyên dương dưới cờ, sáu tháng sơ kết đánh giá thi đua, cuối năm tổng kết đánh giá, xếp loại cụ thể. Sở cũng đã chú trọng khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có thành tích góp phần động viên, nêu gương kịp thời và thiết thực trong cơ quan. Kinh phí, hiện vật kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đảm bảo theo đúng quy định của Nhà nước.

Ngoài ra, Sở còn phát động các phong trào thi đua theo chuyên đề (nhất là việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh) có giám sát, đánh giá và xếp loại,... Nhờ làm tốt công tác tổ chức thực hiện thi đua nên phát huy được thành tích, kết quả của mỗi cá nhân nhất là đối với các công chức, viên chức và người lao động không giữ chức vụ quản lý.

Cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng của Sở còn kiêm nhiệm, chưa được đào tạo, người theo dõi thi đua có sự thay đổi song được sự quan tâm của Lãnh đạo đối với công tác thi đua, khen thưởng, công chức làm công tác thi đua khen thưởng đã thực hiện tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH LUẬT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Mặt tích cực

Trên cơ sở các quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng, vai trò quản lý nhà nước về TĐKT được tăng cường. Công tác TĐKT của Sở đi vào nề nếp, kịp thời động viên, khích lệ, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích trong lao động, công tác,...

Luật TĐKT quy định đối tượng, nguyên tắc, phạm vi, nội dung, hình thức các danh hiệu thi đua; hình thức khen thưởng, đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định khen và đề nghị khen thưởng; thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng,... tạo cơ sở cho đơn vị tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua và công tác khen thưởng; là cơ sở pháp lý tạo sự thống nhất, bình đẳng trong công tác khen thưởng, khắc phục bệnh thành tích, nâng cao rõ rệt chất lượng khen thưởng.

Thông qua các phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều gương điển hình tiên tiến, nhiều nhân tố mới xứng đáng được biểu dương, khen thưởng. Việc khen thưởng kịp thời cũng góp phần cổ vũ, động viên các phong trào thi đua của Sở, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của đơn vị được giao.

2. Những kết quả đạt được

Trong những năm qua, bám sát nhiệm vụ chính trị của UBND tỉnh, hàng năm Sở đã Phát động phong trào thi đua yêu nước phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị; thông qua các phong trào thi đua, Sở cũng đã xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị được giao, đạt được nhiều thành tích trên các lĩnh vực công tác của đơn vị, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Những kết quả công tác của Sở đã được Nhà nước, Chính phủ, các cấp, các ngành ghi nhận, tặng thưởng nhiều danh hiệu, phần thưởng cao quý.

(Có phụ lục về kết quả khen thưởng kèm theo)

3. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

3.1. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

Việc chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua yêu nước còn chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao; việc triển khai phong trào thi đua có lúc còn mang tính hình thức, chưa hướng thi đua vào tập trung giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm và đột xuất của Sở. Một số chương trình nhiệm vụ của ngành khi triển khai chưa gắn với công tác thi đua khen thưởng.

Nhận thức về ý nghĩa, vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng ở một số công chức viên chức còn hạn chế; việc quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về đổi mới công tác thi đua, khen thưởng cũng như

việc triển khai các chương trình, kế hoạch thi đua của Hội đồng Thi đua, khen thưởng Sở có lúc còn chậm và chưa sâu sắc.

3.2. Nguyên nhân

Công tác bình xét, khen thưởng có lúc còn chậm chưa kịp thời; việc xác định và vận dụng tiêu chuẩn thi đua vẫn còn lúng túng; việc lựa chọn, bồi dưỡng, xây dựng điển hình tiên tiến và đề xuất khen thưởng chưa được quan tâm đúng mức; số lượng đơn vị, cá nhân được đề nghị khen thưởng rất ít.

Bộ máy, cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng và kinh phí cho công tác thi đua khen thưởng còn nhiều khó khăn, hạn chế.

3. Bài học kinh nghiệm

Trên cơ sở đánh giá những kết quả đã đạt được và những mặt còn tồn tại, thiếu sót trong công tác thi đua, khen thưởng có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm về lãnh đạo, chỉ đạo phong trào thi đua và đổi mới công tác thi đua, khen thưởng như sau:

Một là, thường xuyên chú trọng công tác phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; các chương trình, kế hoạch, hướng dẫn của Ban Thi đua, khen thưởng tỉnh; các chủ trương, quan điểm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, các văn bản, quy chế thi đua, khen thưởng của tỉnh.

Hai là, nội dung, mục tiêu phong trào thi đua phải được cụ thể hóa, phù hợp với thực tế tổ chức và hoạt động của Sở; gắn công tác thi đua, khen thưởng với việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Sở, lấy việc hoàn thành nhiệm vụ là mục tiêu, là động lực quan trọng để tổ chức thực hiện phong trào thi đua; coi trọng việc đăng ký thi đua, tổ chức thi đua, sơ kết, tổng kết, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc; chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng những điển hình tiên tiến.

Ba là, việc bình xét khen thưởng phải được tổ chức kịp thời, công bằng, công khai, dân chủ, chặt chẽ; quan tâm khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp phát triển của ngành.

Phần thứ hai

CÁC GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC VÀ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG TRONG THỜI GIAN TỚI

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ NỘI DUNG, HÌNH THỨC, PHƯƠNG THỨC TỔ CHỨC CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, thủ trưởng cơ quan trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác TĐKT, tiếp tục quán triệt, tuyên truyền

đường lối, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh, chính sách pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng. Gắn phong trào thi đua yêu nước với việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

2. Đổi mới nội dung, hình thức, phương thức tổ chức các phong trào thi đua yêu nước. Tổ chức phát động với những hình thức phong phú, phù hợp với đơn vị. Thực hiện nghiêm túc việc sơ kết, tổng kết phong trào; thông qua phong trào thi đua lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, để khen thưởng kịp thời. Phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến phải được coi là nhiệm vụ thường xuyên.

3. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành công tác thi đua, khen thưởng, đảm bảo thiết thực, hiệu quả; phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của mỗi đảng viên, công chức, viên chức trong toàn cơ quan.

4. Việc phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến được triển khai thường xuyên, kịp thời, quan tâm tới khen thưởng tập thể và cá nhân cấp cơ sở, công chức, viên chức và người lao động trực tiếp. Việc khen thưởng cần đảm bảo chặt chẽ, đúng tiêu chuẩn, đúng người, đúng việc, tránh trùng lặp.

5. Thường xuyên nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quy định Thi đua, Khen thưởng, các văn bản liên quan đến thi đua, khen thưởng của đơn vị, đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn, đặc thù của đơn vị; Kiện toàn Hội đồng thi đua, khen thưởng, Hội đồng xét duyệt sáng kiến. Quan tâm, bố trí công chức làm công tác thi đua, khen thưởng có năng lực thực tiễn, trình độ, tâm huyết, nhiệt tình, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu của công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban TĐKT tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Huy Trọng

Biểu số 02

TỔNG HỢP CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN TỈNH HÀNG NĂM TỪ NĂM 2010 ĐẾN NĂM 2016

Số TT	Hình thức khen thưởng	Số lượng khen thưởng trong năm			Khen thưởng theo công trạng, thành tích đạt được				Khen thưởng chuyên đề, đột xuất				Khen thưởng đối ngoại	
		Tổng số	Trong đó khen thưởng cho cá nhân		Tổng số	Tỷ lệ %	Số lượng cá nhân là lãnh đạo quản lý (lãnh đạo từ cấp phòng trở lên)	Số lượng khen thưởng cho nông dân/công nhân/chiến sỹ/người LĐ trực tiếp/công chức, viên chức không làm công tác quản lý	Tổng số	Tỷ lệ %	Số lượng cá nhân là lãnh đạo quản lý (lãnh đạo từ cấp phòng trở lên)	Số lượng khen thưởng cho nông dân/công nhân/chiến sỹ/người LĐ trực tiếp/công chức, viên chức không làm công tác quản lý	Số lượng	Tỷ lệ (%)
			Số lượng	Tỷ lệ %										
1	2	3	4	5	6	7 (6:3)	8	9	10	11 (10:3)	12	13	14	15 (14:3)
1.	Bằng khen													
	Năm 2010	10	8											
	Năm 2011	7	5											
	Năm 2012	9	7											
	Năm 2013	8	7											
	Năm 2014	9	7											
	Năm 2015	7	5						1		1			
2.	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	06												
3.	Cờ thi đua cấp tỉnh	02												
4.	Tập thể Lao động xuất sắc/Đơn vị quyết thắng	24												
	Tổng cộng	82												

BÁO CÁO THỐNG KÊ CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA NĂM TỪ NĂM 2010 ĐẾN NĂM 2016

STT	Tên các phong trào thi đua đang thực hiện	Cơ quan, đơn vị chủ trì phát động	Nội dung phong trào thi đua
1	Phong trào thi đua: Đưa nhanh tiến bộ KH&CN vào cuộc sống;	Sở KH&CN	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho CCVCLĐ về truyền thống vẻ vang của ngành KH&CN; vai trò của công tác thi đua khen thưởng. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng làm cho phong trào thi đua phát triển sâu rộng, thực sự trở thành ý thức tự giác, trách nhiệm và thường xuyên của từng cá nhân, đơn vị tạo thành cao trào hành động cách mạng, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác năm 2017.
2	Phong trào thi đua: KH&CN thúc đẩy đổi mới và khởi nghiệp sáng tạo;	Sở KH&CN	Đổi mới cơ chế tài chính và đầu tư cho khoa học và công nghệ, trong đó nâng cao tỷ lệ đóng góp của các doanh nghiệp và xã hội hóa thu hút các nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư cho khoa học và công nghệ. Tăng cường ứng dụng KH&CN vào tất cả các lĩnh vực của sản xuất và đời sống, có chính sách, chiến lược nghiên cứu, ứng dụng phát triển công nghệ cao tập trung ưu tiên công nghệ thông tin, công nghệ sinh học. Thúc đẩy mạnh mẽ đổi mới sáng tạo KH&CN trong mọi ngành, lĩnh vực của đời sống kinh tế xã hội. Thúc đẩy khởi nghiệp dựa trên đổi mới sáng tạo, đưa Việt Nam trở thành quốc gia khởi nghiệp;
3	Phong trào thi đua: KH&CN quyết định năng suất, chất lượng, hiệu quả;	Sở KH&CN	Nâng cao năng lực và hiệu quả công tác Quản lý Nhà nước về khoa học và công nghệ ở các cấp. Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp khoa học trên địa bàn tỉnh theo hướng tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong nền kinh tế thị trường. Thúc đẩy hình thành lực lượng doanh nghiệp khoa học công nghệ làm nhân tố cho

			sự phát triển khoa học và công nghệ trong tương lai. Đổi mới và hoàn thiện cơ chế quản lý và chính sách phát triển khoa học và công nghệ.
4	Phong trào thi đua: Phát triển thị trường KH&CN và SHTT, ứng dụng quy trình sản xuất tiên tiến là nhân tố quyết định của hội nhập quốc tế.	Sở KH&CN	Phát triển thị trường khoa học công nghệ, sớm xây dựng và đưa vào hoạt động sàn giao dịch công nghệ. Mở rộng quy mô hoạt động và nâng cao hiệu quả các Đề án nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp, phát triển thị trường KH&CN. Hình thành và phát triển khoa học dịch vụ hỗ trợ các ngành dịch vụ phát triển dựa trên nền tảng ứng dụng các công nghệ quản lý tiên tiến. Chủ động hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ, chú trọng khai thác tài sản trí tuệ của các nước phát triển, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ mới, công nghệ cao.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Huy Trọng